

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày 14/08/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Trịnh Thanh Bình; ông Nguyễn Hữu Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lua.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 08 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 07 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 08 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Văn Đ, sinh năm 2001; Giới tính: Nam

HKTT: Thôn Q, xã C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh (Nay là Thôn Q, xã C, tỉnh Bắc Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Vũ Văn T, sinh năm 1965; Mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1965; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ; con: Chưa có.

- Tiền án: 01; Tại bản án số 43 ngày 17/10/2018 Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 9- tỉnh Bắc Ninh) xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, khoản 2, Điều 168 BLHS. Tha tù trước thời hạn có điều kiện ngày 19/01/2023. Thời gian thử thách: 11 tháng 22 ngày. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 11/01/2024.

- Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam ngày 29/3/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Tiên Du tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc N (nay là Thôn C, xã L, tỉnh Bắc N) (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Tạ Quang N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Phố K, phường G, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh (nay là P, phường G, tỉnh Bắc Ninh)(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 28/3/2025, chị Nguyễn Thị P ở Thôn Chè, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Chè, xã Liên Bảo, tỉnh Bắc Ninh) đến cơ quan công an xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du (nay là Công an xã Liên Bảo, tỉnh Bắc Ninh) trình báo về việc khoảng 22 giờ 40 phút ngày 27/3/2025, khi đang điều khiển chiếc xe đạp điện trên đoạn đường liên xã Tri Phương - Nội Duệ, thuộc địa phận thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Phật Tích, xã Phật Tích, tỉnh Bắc

Ninh) bị một nam thanh niên cướp giật chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 16 promax, trị giá điện thoại khoảng 35.000.000 đồng.

Ngày 29/3/2025, Cơ quan điều tra tiến hành các biện pháp nghiệp vụ triệu tập đối tượng Vũ Văn Đ, sinh năm 2001, có hộ khẩu thường trú (HKTT) ở thôn Quảng Lãm, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Quảng Lãm, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh) để làm việc. Tại cơ quan công an, Đ đã khai nhận hành vi cướp giật điện thoại của chị P và tự nguyện giao nộp điện thoại Iphone Xsmax bên trong lắp sim Viettel số 0966571222.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/3/2025, Vũ Văn Đ, sang nhà anh Vũ Văn Dũng, sinh năm 1980, ở cùng thôn (là chú ruột của Đ) mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99E1 - 19128 để đi giải quyết công việc. Sau đó, Đ một mình điều khiển chiếc xe mô tô đi trên đường với mục đích xem người nào có tài sản sơ hở thì sẽ cướp giật mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi Đ đi đến đoạn đường liên xã Tri Phương - Nội Duệ, thuộc địa phận thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Phật Tích, xã Phật Tích, tỉnh Bắc Ninh) thì phát hiện 01 phụ nữ (sau xác định là chị Nguyễn Thị P) điều khiển chiếc xe đạp điện màu ghi, phía trước và phía sau đều đeo thêm 01 cháu bé, trên tay trái chị P cầm 01 chiếc điện thoại di chuyển cùng chiều từ phía sau vượt lên phía trước xe của Đ. Thấy vậy, Đ điều khiển xe tăng tốc áp sát bên trái xe của chị P rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên rồi đút vào túi quần bên trái và phóng xe bỏ chạy hướng về phố Hồ, thị xã Thuận Thành (nay là khu phố Hồ, phường Thuận Thành), tỉnh Bắc Ninh. Tại đầu phố Hồ, Đ dừng xe lại lấy chiếc điện thoại ra thì biết đây là chiếc điện thoại Iphone 16 Promax gắn sim Viettel, được khóa bảo vệ màn hình bằng mã khóa và nhận diện khuôn mặt. Đ nhập thử mật khẩu ngẫu nhiên “0000” thì thấy mở được máy nên Đ tháo sim vứt đi rồi tắt máy điện thoại và điều khiển xe về nhà.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/3/2025, Đ điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 99E1 - 191.28 đến cửa điện thoại Q - Mobile, ở phố Khám, phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành (nay là khu phố Ngọc Khám, phường Thuận thành, tỉnh Bắc Ninh) do anh Tạ Quang N, sinh năm 1984 làm chủ mục đích bán chiếc điện thoại trên. Khi mua chiếc điện thoại, anh Ninh có hỏi về nguồn gốc thì Đ bảo là điện thoại của chị gái tên là Nguyễn Thị P cho và nói dối anh Ninh là đã dùng tài khoản Icloud để vay tiền nên không có mật khẩu Icloud. Anh N kiểm tra điện thoại, thấy mở được mật khẩu bảo vệ màn hình nên đồng ý mua. Hai bên có viết giấy tờ mua bán rồi anh Ninh đưa cho Đ 12.000.000 đồng tiền mặt. Sau khi bán được chiếc điện thoại trên, Đ điều khiển xe mô tô về trả cho anh Dũng. Số tiền trên, Đ đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 29/3/2025, sau khi được cơ quan điều tra thông báo biết chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 16Promax màu trắng là tang vật vụ án, nên anh N đã giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại trên. Ngoài ra, anh N còn giao nộp 01 giấy viết tay ghi nội dung mua bán điện thoại, 02 đoạn dữ liệu camera an ninh tại cửa hàng và 01 bản ảnh chụp đối tượng bán điện thoại.

Trên cơ sở yêu cầu định giá của Cơ quan CSĐT, tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-ĐGTSTTHS, ngày 22/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xác định: 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 16Promax, dung lượng 512GB; số seri: MKJVJPGL, số máy: MYX13VN/A. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là: 29.000.000đ.

Ngày 29/3/2025, anh D giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 99E1 - 191.28 cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên là của anh Bùi Văn T, sinh năm 1978 ở cùng thôn với anh D. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của anh T. Anh Thư trình bày, chiếc xe trên anh cho anh D mượn và khi Đ hỏi mượn xe thì anh D có hỏi ý kiến anh T và anh T đồng ý để anh Dũng cho Đ mượn xe. Anh D, anh T không biết việc D đã sử dụng chiếc xe trên vào hành vi phạm tội. Anh T có đề nghị xin lại chiếc xe trên.

*** Về thu giữ và xử lý vật chứng:**

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16Promax là tài sản mà chị Nguyễn Thị P bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành trả lại cho chị P theo quy định, chị P đã nhận lại tài sản và không đề nghị bồi thường gì thêm.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 99E1 - 191.28 do anh Dũng giao nộp cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên là của anh Bùi Văn T, sinh năm 1978 ở cùng thôn với anh D. Anh T, anh D đều không biết Đ dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T chiếc xe mô tô trên là phù hợp.

*** Vật chứng chưa xử lý:** 01 chiếc điện thoại Iphone Xsmax bên trong lắp sim Viettel của Đ.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Anh N yêu cầu Đ phải hoàn trả cho anh số tiền 12.000.000 đồng. Đến nay, Đ chưa trả được anh Ninh số tiền trên.

- Đối với chiếc sim điện thoại chị P không yêu cầu gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Vũ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 19/CT-VKS-KV8, tỉnh Bắc Ninh ngày 18/7/2025 đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh để xét xử bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i, khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i, khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Áp dụng điểm d, i, khoản 2, Điều 171; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Đ 01 chiếc điện thoại Iphone Xsmax bên trong lắp sim Viettel nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự vụ án: Áp dụng Điều 584, 585 và 589 BLDS. Buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải trả lại số tiền 12.000.000đồng cho anh Tạ Quang Ninh.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa bị cáo, không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do không có tiền ăn tiêu, nên khoảng 22 giờ 40 phút ngày 27/3/2025, tại đoạn đường liên xã Tri Phương - Nội Duệ, nay thuộc địa phận thôn Phất Tích, xã Phất Tích, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Vũ Văn Đ đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 99E1 - 191.28 cướp giật của chị Nguyễn Thị P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu trắng trị giá 29.000.000 đồng rồi nhanh chóng bỏ chạy. Với thủ đoạn đi xe mô tô để cướp giật tài sản là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2, Điều 171 BLHS và Tại bản án số 43 ngày 17/10/2018 Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 9- tỉnh Bắc Ninh) xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, khoản 2, Điều 168 BLHS, thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án, nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Do vậy lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm theo điểm i, khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong xã hội. Nên cần phải xử lý áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,

khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo tham gia chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì, vì vậy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Đ 01 chiếc điện thoại Iphone Xsmax bên trong lắp sim Viettel nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chưa trả được số tiền 12.000.000 đồng cho anh Ninh, anh Ninh yêu cầu Đ phải hoàn trả cho anh số tiền trên, nên cần buộc Đ phải có nghĩa vụ trả lại cho anh Ninh số tiền trên.

Liên quan trong vụ án này còn có:

- Đối với anh Vũ Văn D là người đã cho Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 99E1 - 191.28 làm phương tiện phạm tội, tuy nhiên khi mượn xe Đ nói dối đi có việc riêng, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh D là phù hợp.

- Đối với việc anh Ninh người đã mua chiếc điện thoại Iphone 16 Promax: Anh N không biết nguồn gốc chiếc điện thoại do Đ phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh N là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Cướp giật tài sản.”

Căn cứ vào điểm d, i, khoản 2, Điều 171; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 04 Năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/3/2025.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Đ 01 chiếc điện thoại Iphone Xsmax bên trong lắp sim Viettel nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. Theo biên bản bàn giao giữa Công an tỉnh Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh ngày 24/07/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải có nghĩa vụ trả cho anh Tạ Quang Ninh số tiền 12.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 8-BN; VKSND tỉnh Bắc Ninh
- Công an tỉnh Bắc Ninh;Phân trại tạm giam Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.
- THADS tỉnh BN, Phòng THADS khu vực 8-BN;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hưng